**THÔNG TIN TRỌNG TÀI VIÊN**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TRẦN HỮU HUỲNH** | | D:\nga\TRỌNG TÀI VIÊN 2017\Ảnh TTV\VIAC_Huynh TranHuu.jpg |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-calendar-100.png | Năm sinh: 1952 |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-briefcase-100.png | Nghề nghiệp: Chủ tịch Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam - VIAC |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-open-envelope-100.png | Email: huynhth@viac.org.vn |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-idea-100.png | Lĩnh vực hoạt động: Luật thương mại quốc tế |
| E:\VIAC\THÁNG 10\WEB VIAC\CV\icons8-subtitles-100.png | Ngôn ngữ: Tiếng Anh, Tiếng Nga |

|  |  |
| --- | --- |
| **Học vấn** | |
| 1987 | Cử nhân Luật, Trường Đại học Tổng hợp Kiev, Liên Xô |
| **Kinh nghiệm** | |
| 1970 – 1980 | Giáo viên |
| 1988 – 1993 | Cán bộ, Ban Pháp chế, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam |
| 1988 – 1993 | Thành viên Ban Thư ký, Hội đồng trọng tài ngoại thương Việt Nam và Hội đồng trọng tài hàng hải Việt Nam |
| 1993 – 1997 | Thư ký, Trung Tâm Trọng Tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VIAC) |
| 1993 – 10/2012 | Trưởng Ban Pháp chế, Phó Tổng Thư ký, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) |
| 1997 – 2012 | Trọng tài viên, Tổng Thư ký, Trung Tâm Trọng Tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VIAC) |
| 2002 – 11/2012 | Phó Chủ tịch, Trung Tâm Trọng Tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VIAC) |
| 2014 – nay | Chủ tịch, Trung Tâm Trọng Tài Quốc tế Việt Nam bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VIAC) |
| **Chức vụ** | |
| 1988 – nay | * Luật sư, Ủy viên Ban Chấp hành, Hội Luật gia Việt Nam |
| 1999 | * Thành viên, Tổ Công tác thi hành Luật Doanh nghiệp 1999 của Thủ tướng Chính phủ |
| 2005 | * Thành viên, Tổ Công tác thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ |
|  | * Thành viên, Ban chỉ đạo liên ngành Luật thuế thu nhập cá nhân của Thủ tướng Chính phủ |
|  | * Thành viên, Tổ Công tác liên ngành xử lý các vướng mắc và kiến nghị của doanh nghiệp về thủ tục hành chính của Thủ tướng Chính phủ |
|  | * Thành viên, Ban Phân bổ tổn thất chung, bên cạnh Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam |
| 2009 | * Thành viên, Hội đồng của VCCI về Đề án 30 của Thủ tướng Chính phủ |
|  | * Thành viên, Ban soạn thảo các Luật Doanh nghiệp (1999, 2005, 2014), Luật Thương mại 2005, Luật Cạnh tranh 2004, Luật giao dịch bảo đảm, Luật đăng ký bất động sản, Luật đất đai (2008), Luật bảo vệ người tiêu dùng (2010) |
|  | * Thành viên, Tổ trưởng Tổ Biên tập, Ban soạn thảo Pháp lệnh Trọng tài Thương mại |
| 2010 | * Cố vấn, Ban soạn thảo Dự thảo Luật Trọng tài Thương mại |
|  | * Thành viên, Ban soạn thảo Pháp lệnh hợp nhất văn bản QPPL |
| 2007, 2008 | * Thành viên, Hội đồng thẩm định của Bộ Tư pháp về chương trình xây dựng pháp luật của Quốc hội khóa X |
|  | * Cộng tác viên, Viện Nghiên cứu Khoa học pháp lý Bộ Tư pháp |
|  | * Cộng tác viên, Viện Nghiên cứu lập pháp của Quốc hội |
|  | * Thành viên, Hội đồng khoa học của Viện Nghiên cứu chính sách pháp luật và phát triển PLD |
|  | * Thành viên, Ban Chấp hành Hiệp hội các nhà đầu tư tài chính Việt Nam |
|  | * Hội viên, Hội Nhà báo Việt Nam |
|  | * Giám đốc, Tiểu hợp phần 4.2 Dự án DANIDA về tăng cường sử dụng trọng tài thương mại tại Việt Nam |
|  | * Thành viên tư vấn, Dự án UNDP về nâng cao năng lực của Tổ công tác thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư của Thủ tướng Chính phủ |
|  | * Tư vấn MPDF, Chương trình chuyển đổi hộ kinh doanh cá thể thành doanh nghiệp, về đăng ký kinh doanh một cửa liên thông, về cải tiến thủ tục đất đai, đầu tư… |
|  | * Cố vấn pháp lý, Hiệp hội Dệt may Việt Nam |
|  | * Cố vấn pháp lý, Hiệp hội Chủ hàng Việt Nam |
|  | * Luật sư, Đoàn Luật sư Hà Nội |
| - 10/2012 | * Giám đốc, Trung tâm WTO của VCCI |
| - 10/2012 | * Giám đốc, Dự án hỗ trợ doanh nghiệp trong các vụ phòng vệ thương mại quốc tế (TRC) thuộc VCCI |
|  | * Chủ tịch, Hội đồng tư vấn chính sách thương mại quốc tế của VCCI |
| - 10/2012 | * Phụ trách dự án, Dự án Nâng cao Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) về phía VCCI |
| 2010 | * Trưởng nhóm nghiên cứu, Đánh giá hiệu quả XD và thi hành PL của 14 Bộ có liên quan LDEA |
| 2011 | * Trưởng nhóm nghiên cứu, Đánh giá hiệu quả XD và thi hành PL của 14 Bộ có liên quan MEI |
| 2014 – nay | * Chủ tịch, Ủy ban vận động chính sách thương mại Quốc tế thuộc Trung tâm WTO VCCI |
| 2014 – nay | * Cố vấn, Chương trình 585 của Bộ Tư pháp về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp |
| **Bằng cấp/chứng chỉ** | |
| 1987 | * Cử nhân Luật, Trường Đại học Tổng hợp Kiev, Liên Xô |